

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 72/2019/HS - ST
Ngày 14/6/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kim Dung

-Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quảng và ông Nguyễn Ngọc Quân

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kim Uyên; Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đào Thế Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 6 năm 2019 tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2019/HSST, ngày 01 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:60/2019/HSST- QĐ ngày 13/5/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2019/HSST-QĐ ngày 31/5/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Thị H - Tên gọi khác: không; sinh ngày 07/11/1977, tại Tứ Kỳ - HD; Nơi cư trú: Tổ 4, khu H Gi 1, phường CT, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 4/12; Con ông: Đặng Văn O, đã chết; con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1945; Chồng: Phạm Toàn Th, đã chết; có 01 con, sinh năm 1996; Tiền án: Ngày 20/9/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngày 24/10/2018, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả ra Quyết định thi hành án hình phạt tù. Ngày 02/01/2019, Đặng Thị Huyền đi thi hành án;Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 23/3/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 36 tháng tù, về tội “Môi giới mại dâm”. Ngày 31/8/2015, chấp hành xong bản án.

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Nguyên, thành phố Hải Phòng- Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Đặng Thị Ng, sinh năm 1962; Nơi cư trú: Tổ 6, khu 2A, phường CT, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Các anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1981; Hoàng Văn O, sinh năm 1953; Lương Văn M, sinh năm 1960; Ngô Tiến B, sinh năm 1983 đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 30/12/2018, tại tổ 1, khu TL 7, phường CT, thành phố D, Công an thành phố Cẩm Phả kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Thu giữ 02 mảnh giấy hình vuông; 01 bật lửa gas; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastell.

Qua đấu tranh, Nguyễn Văn B khai nhận: B sử dụng ma túy Heroine từ năm 2011 và sử dụng Methadone từ tháng 6/2018 cho đến nay. Khoảng 10 giờ ngày 30/12/2018 B điện thoại cho Đặng Thị H hỏi mua 300.000 đồng ma túy loại Heroine để sử dụng. H hẹn B đến nhà H tại khu H Gi 1, phường CT, thành phố D để giao dịch. Tại đây, H bán cho B 01 gói ma túy giá 300.000 đồng. B đem gói ma túy đến khu TL 1, phường CT, thành phố D để sử dụng. Ngay sau đó, B bị Công an kiểm tra phát hiện thu giữ những đồ vật trên.

Căn cứ tài liệu điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Thị H tại tổ 4, khu HG 1, phường CT, thành phố D, thu giữ: Trong túi áo của Đặng Thị H 03 gói giấy chứa chất bột màu trắng, 3.380.000 đồng; Thu trên mặt bàn tại phòng ngủ 01 túi nilon bên trong có 06 gói giấy chứa chất bột màu trắng; Thu trong ngăn bàn 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia (trong đó 01 điện thoại di động Nokia 1280 và 01 điện thoại di động Nokia màu đen lắp sim số 0982.474.099); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; Thu trên giường 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105.

Tại bản kết luận giám định số 150 và 151 ngày 03 và ngày 07/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Văn B gửi giám định có ma túy; Loại: Methadone. Chất bột màu trắng trong 09 gói giấy thu của Đặng Thị H được kí hiệu từ M1 đến M9 gửi giám định là ma túy; Loại: Heroine; Tổng khối lượng: 0,806gam. Hoàn lại mẫu vật sau giám định 0,35 gam ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đặng Thị H khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 30/12/2018, H nhận được điện thoại của Nguyễn Văn B gọi vào điện thoại di động nhãn hiệu Nokia lắp sim số 0982.474.099 của H hỏi mua 300.000 đồng ma túy loại Heroine, H hẹn B đến nhà H để giao dịch. Một lúc sau, H đi bộ ra ngoài cổng nhà thì gặp B. H bán cho B 01 gói ma túy giá 300.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, Công an đến khám xét chỗ ở của H

thu giữ đồ vật, tài liệu như đã nêu trên. Số ma túy bị cáo bán cho B và số ma túy bị thu giữ có nguồn gốc: Khoảng 18 giờ ngày 29/12/2018, H đi đến khu vực Km6, phường C Th gặp 01 người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua 01 gói ma túy với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H đem về nhà chia thành 10 gói ma túy nhỏ, mục đích để bán kiếm lời. Trong số tiền bị thu giữ có 300.000 đồng là tiền H bán ma túy cho B còn 3.000.000 đồng là tiền bị cáo mượn của chị Đặng Thị Ng- chị gái bị cáo vào tối ngày 29/12/2018 để bị cáo trả nợ cho bạn nhưng bị cáo chưa trả. Số tiền 80.000 đồng là của bị cáo do lao động mà có, bị cáo yêu cầu được nhận lại: số tiền 80.000 đồng; 03 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280; 01 điện thoại di động nhãn hiệu 105 và 01 điện thoại Iphone. Bị cáo thấy Viện kiểm sát truy tố, Tòa án xét xử ngày hôm nay là đúng người đúng tội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Đặng Thị Ng có lời khai tại cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện: Chị và bị cáo là hai chị em ruột. Tối ngày 29/12/2018 bị cáo đến nhà chị hỏi mượn 3.000.000 đồng để trả tiền nợ cho bạn. Chị đã đồng ý cho bị cáo mượn tiền. Chị cho bị cáo vay tiền chỉ có chị và bị cáo biết. Nguồn tiền chị cho bị cáo vay là tiền chị lao động tích cóp được. Sau khi vay tiền, bị cáo đi đâu và làm gì chị không biết. Việc bị cáo bán ma túy chị không biết và không tham gia. Chị yêu cầu được nhận lại số tiền trên.

Những người làm chứng tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra:

Anh Nguyễn Văn B khai: B là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2011 cho đến nay và quen biết bị cáo từ lâu hai người có số điện thoại của nhau. Gần hai tháng nay B được một số bạn bè cho biết bị cáo có bán ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 30/12/2018 do có nhu cầu sử dụng ma túy Heroine nên dùng điện thoại của B gọi điện cho bị cáo vào số 0982.474.099 hẹn mua 300.000 đồng ma túy loại Heroine. Bị cáo đồng ý và hẹn B đến nhà bị cáo. B đi một mình đến nhà bị cáo. Khi đến nơi, B nhìn thấy bị cáo đứng chờ sẵn ở cổng trước cửa nhà, bị cáo hỏi B lấy 1 cái 200.000 đồng và 01 cái 100.000 đồng hay lấy 1 cái 300.000 đồng. B bảo lấy 1 cái 300.000 đồng rồi B đưa cho bị cáo 300.000 đồng gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Bị cáo cầm tiền và đưa lại cho B một gói giấy bạc màu xanh đen bên trong có chứa ma túy Heroine. Mua được ma túy B về nhà. Đến khoảng 12 giờ 30 phút B cầm theo ma túy vừa mua được của bị cáo đi đến khu nhà đang phá dỡ ở khu TL 7, phường CT, thành phố D để sử dụng. Khi vừa sử dụng hết số ma túy thì bị Công an đến kiểm tra và bắt giữ. B đã được cơ quan điều tra trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastell.

Hai anh Hoàng Văn O và Lương Văn M khai: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/12/2018 khi hai anh đang đứng nói chuyện ở trên vỉa hè trước khu chung cư đang bị tháo dỡ thuộc tổ 1, khu TL 7, phường CT, thành phố D thấy lực lượng Công an đi vào bên trong tòa chung cư. Hai anh đi theo khi vào đến một căn phòng hoang tại tầng 1 của khu chung cư thì nhìn thấy lực lượng Công an phát hiện một thanh niên đang sử dụng trái phép chất ma túy. Công an thu giữ của

người thanh niên đó 01 mảnh giấy hình vuông một mặt màu xanh đen, một mặt màu trắng, 01 mảnh giấy bạc xé dạng hình vuông một mặt ám khói; 01 bật lửa gas; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastell màu đen. Người thanh niên này khai tên là Nguyễn Văn B.

Anh Ngô Tiến B khai: B là người yêu của bị cáo từ năm 2016 đến nay, B hay đến nhà bị cáo ăn ở và sinh hoạt như vợ chồng. Khoảng 22 giờ ngày 29/12/2018 B có về nhà bị cáo và ngủ lại đến khoảng 14 giờ 40 phút ngày 30/12/2018 Công an đến khám xét khẩn cấp người, chỗ ở và thu giữ tài sản, đồ vật của bị cáo đối với hành vi bán trái phép chất ma túy. Việc bị cáo bán ma túy cho ai B không biết.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKSCP, ngày 29/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Đặng Thị H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, đưa ra các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điểm h, Khoản 1, Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đặng Thị H từ 03(ba năm) năm 06 (sáu) tháng đến 04(bốn) năm tù giam về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Cộng với 30 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” của bản án hình sự sơ thẩm số 112/2018/HS-ST/HSST ngày 20/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành từ 06 (sáu) năm đến 06 (năm) 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án 02/01/2019.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo H không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Đặng Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, khẳng định việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản khám xét; Biên bản kiểm tra điện thoại; Biên bản và bản ảnh nhận dạng; Biên bản xác định địa điểm; Biên bản khám xét; Bản ảnh vật chứng; Kết luận giám định số 150 và 151/GĐMT ngày 03 và ngày 07/01/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Quảng Ninh. Với các chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 30/12/2018, tại khu vực tổ 4, khu HGi 1, phường CT, thành phố D, Đặng Thị H có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy loại Heroine giá 300.000 đồng cho Nguyễn Văn B để B sử dụng. Ngoài ra, Đặng Thị H có hành vi tàng trữ trái phép 0,806gam chất ma túy, loại Heroine, mục đích để bán.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo không những gây mất an ninh trật tự của địa phương mà còn tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy khác. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

[3.1] Tình tiết tăng nặng: Ngày 20/9/2018 Bị cáo H đã bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” trong thời gian chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” được quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần tuyên truyền giáo dục pháp luật phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo có thể bị phạt tiền, xét thấy bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về Vật chứng: Đối với số ma túy Heroine, sau giám định hoàn lại mẫu vật trong 01 phong bì niêm phong số 151/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, 02 mảnh giấy hình vuông đã qua sử dụng ; 01 bật lửa gas đã qua sử dụng đây là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động Nokia màu đen lắp sim số 0982.474.099 và 300.000 đồng đây là điện thoại bị cáo đã dùng để liên lạc mua bán ma túy và số tiền do phạm tội mà có nên tịch thu phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước; 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280; 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen 105; 01 chiếc điện thoại Iphone, số tiền 80.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội và là tiền của bị cáo do thu nhập mà có, nên trả lại cho bị cáo. Số tiền 3.000.000 đồng là tiền do bị cáo mượn của chị Đặng Thị Ng nên trả lại cho chị Ng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với Nguyễn Văn B có hành vi mua trái phép chất ma túy để sử dụng, Công an thành phố Cẩm Phả đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điểm h, Khoản 1, Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thị H, phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thị H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội” Mua bán trái phép chất ma túy”. Cộng với 30 tháng tù giam về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” của bản án hình sự sơ thẩm số 112/2018/HS-ST/HSST ngày 20/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành 06 (sáu) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án ngày 02/01/2019.

Căn cứ: Điểm a, b, c Khoản 1; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy Heroine trong trong 01 phong bì niêm phong số 151/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, 02 mảnh giấy hình vuông đã qua sử dụng ; 01 bật lửa ga đã qua sử dụng ;

- Tịch thu sung phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia màu đen lắp sim số 0982.474.099 và 300.000 đồng

- Trả lại bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280; 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen 105; 01 chiếc điện thoại Iphone, số tiền 80.000 đồng.

- Trả lại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đặng Thị Ng số tiền 3.000.000 đ (ba triệu đồng). Tình trạng vật chứng được thi hành theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 70/BB- THA, ngày 02/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đặng Thị H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQ CSĐT Công thành phố Cẩm Phả;
- CQ THAHSCông an thành phố Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án- Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Kim Dung